

Số: 07/2025/QĐST-DS

Quận 3, ngày 15 tháng 01 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đặng Thị Ngọc Hằng

2. Bà Nguyễn Thị Xuyên

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 486/2023/TLST-DS ngày 10 tháng 11 năm 2023 về việc “Tranh chấp Hợp đồng đặt cọc”,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Kim T, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Chung cư M, 220X, Phường A, quận B, Thành phố H.

Có ông Võ Bá L, là đại diện theo ủy quyền theo Giấy ủy quyền lập ngày 29/7/2024 tại Văn phòng công chứng Nguyễn T H.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Bích L, sinh năm 1975.

Địa chỉ: 358/5/2 CMT, Phường S, Quận A, Thành phố H.

Có ông Đoàn Anh D, là đại diện theo ủy quyền theo Giấy ủy quyền lập ngày 02/8/2024 tại Văn phòng công chứng Ninh T H.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:

Ông Lê Hoàng T, là luật sư thuộc Công ty Luật TNHH Đ thuộc Đoàn luật sư Thành phố H.

(Các đương sự có mặt đầy đủ)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Nguyên đơn bà Lê Thị Kim T và bị đơn bà Nguyễn Thị Bích L thống nhất hủy bỏ Hợp đồng đặt cọc số HĐDC-RP/T5-3204/2022/10 ngày 29/10/2022.

2.2. Bà Nguyễn Thị Bích L có trách nhiệm thanh toán cho nguyên đơn bà Lê Thị Kim T số tiền là 950.000.000 (Chín trăm năm mươi triệu) đồng theo phương thức trả làm 09 (chín) đợt, cụ thể: 08 (tám) đợt đầu mỗi đợt trả 100.000.000 đồng vào ngày 28 của mỗi tháng trong 08 (tám) tháng, thời hạn trả bắt đầu từ ngày 28/02/2025; Đợt cuối cùng trả 150.000.000 đồng vào ngày 28/10/2025. (Trường hợp ngày trả tiền rơi vào ngày Nghỉ, ngày Lễ thì ngày trả tiền là ngày làm việc tiếp theo).

2.3. Kể từ sau ngày 28/10/2025 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.4. Trường hợp bị đơn chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán của một đợt thanh toán nào thì nguyên đơn được quyền yêu cầu thi hành án đối với toàn bộ số tiền còn lại.

3. Về án phí dân sự hòa giải thành: Bị đơn bà Nguyễn Thị Bích L; Nguyên đơn bà Lê Thị Kim T mỗi bên phải chịu án phí hòa giải thành số tiền là 20.250.000 (Hai mươi triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng.

Bà Lê Thị Kim T đã nộp số tiền tạm ứng án phí 25.500.000 đồng theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0008124 ngày 03/02/2023 của Chi Cục Thi hành án Dân sự Quận A, Thành phố H. Sau khi cần trừ, hoàn trả lại cho nguyên đơn bà Lê Thị Kim T số tiền là 5.250.000 (Năm triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng. Bà Lê Thị Kim T đã nộp đủ án phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSND TPHCM;
- VKSND Quận 3;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

Phạm Văn Tuấn